

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-PT  
Ngày 21-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoa

*Các Thẩm phán:* Ông Vi Đức Trí

Ông Phạm Văn Tuệ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hà Mi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Văn N do có kháng cáo của các bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo:* Hoàng Văn N, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2000 tại huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Vi Thị H; có vợ là Nông Thị T; con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 09-7-2019, bị cáo bị Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ ngày 14-02-2020, bị tạm giam từ ngày 20-02-2020 đến nay; có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:*

1. Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1994; nghề nghiệp: Làm ruộng. Trú tại: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Anh Lý Văn T, sinh năm 1998; nghề nghiệp: Làm ruộng. Trú tại: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Hoàng Văn Đ:* Ông Nguyễn Trọng H, Luật sư Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Lý Văn T: Ông Huỳnh Mỹ L, Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn T, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13-02-2020, Hoàng Văn N ngồi uống rượu cùng các bạn gồm Vi Đức T, Vi Thế H, Lại Văn T, Nông Văn S, Bàng Văn B. Cả nhóm cùng ngồi uống rượu tại nhà Lại Văn T còn Hoàng Văn T1, Lý Văn T, Lý Văn K được mời đến uống rượu cùng. Trong lúc uống rượu, do mâu thuẫn cá nhân từ trước về việc Hoàng Văn T1 nợ tiền nhưng không trả nên Hoàng Văn N tát Hoàng Văn T1 một phát, Vi Đức T tát Lý Văn K một phát. Sau đó, cả nhóm giảng hòa, tiếp tục uống rượu đến đêm muộn thì Hoàng Văn T1 mời tất cả đến nhà ăn phở vì nhà Hoàng Văn T1 bán phở, cả nhóm đồng ý. Bàng Văn B, Vi Đức T đi một xe mô tô đi trước, Hoàng Văn T1, Lý Văn K đi một xe mô tô theo sau, tiếp theo là Nông Văn S, Hoàng Văn N đi một xe mô tô và ba người Vi Thế H, Lại Văn T, Lý Văn T đi một xe mô tô sau cùng. Trước khi đi, Lại Văn T vào bếp lấy một con dao nhọn loại dao bầu, dài 30cm, cán bằng gỗ, có một đầu nhọn và một lưỡi sắc đưa cho Vi Thế H và nói: Mày cầm lấy, mang đi phòng thân, Vi Thế H không nói gì, cầm lấy dao cất vào cặp quần.

Khi đi ra khỏi nhà Lại Văn T khoảng 200m thì Vi Đức T bảo Bàng Văn B dừng xe lại, Hoàng Văn T1 và Lý Văn K đi phía sau thấy vậy cũng dừng lại xuống xe. Lúc này, Vi Đức T đã say rượu nên lao vào đâm Hoàng Văn T1 khoảng 4-5 phát vào đầu. Lý Văn K can ngăn thì bị Vi Đức T tát một phát vào mặt. Hoàng Văn N và Lý Văn T đi đến can ngăn. Vi Đức T tiếp tục đâm hai phát vào đầu Lý Văn T. Cả nhóm lại giảng hòa và tiếp tục đi đến nhà Hoàng Văn T1 để ăn phở đêm. Lúc này, Lý Văn T đi cùng xe mô tô với Hoàng Văn T1 và Lý Văn K đi trước, còn lại đi phía sau.

Trên đường đi, Vi Thế H thấy con dao cất trong cặp quần vương vãi nên đưa trả lại cho Lại Văn T. Đến đoạn đường gần Bru điện xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì Hoàng Văn T1, Lý Văn K và Lý Văn T đi xe phía trước, còn Bàng Văn B, Vi Đức T, Vi Thế H, Lại Văn T, Hoàng Văn N và Nông Văn S dừng xe để đi vệ sinh. Lúc này, Lại Văn T lấy con dao đưa cho Bàng Văn B và nói: Cầm đi, cất vào cặp xe để phòng thân. Bàng Văn B nói: Tao không lấy cái này đâu thì Hoàng Văn N nói: Đưa đây cho anh và cầm lấy con dao cất vào túi áo ngực.

Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 14-02-2020, tất cả đến nhà Hoàng Văn T1 thì lúc này nhà Hoàng Văn T1 đã khóa cửa, tắt điện. Cả nhóm đỗ xe trước cửa và đợi Hoàng Văn T1 cùng Lý Văn K đi lấy chìa khóa. Sau đó, Lý Văn K một mình đi xe mô tô trở lại, còn Hoàng Văn T1 cầm chìa khóa và đi bộ về sau. Khi

đi ngang qua nhà anh họ là Hoàng Văn Đ thì Hoàng Văn T1 đứng ở cửa nói với Hoàng Văn Đ là có người đánh Hoàng Văn T1, mục đích để Hoàng Văn Đ đi đánh nhóm Hoàng Văn N để trả thù cho Hoàng Văn T1. Lúc này, Hoàng Văn Đ đang ngồi uống nước cùng với Lý Văn N, Lý Văn B, Lý Văn D, Hoàng Văn H. Sau khi nghe Hoàng Văn T1 nói, Hoàng Văn Đ liền khoác áo vào người và cầm đèn pin đi theo Hoàng Văn T1. Đến nhà Hoàng Văn T1, Hoàng Văn Đ cầm đèn pin soi vào nhóm của Hoàng Văn N và hỏi: Các em vào đây làm gì?. Nhóm Hoàng Văn N trả lời: Vào ăn đêm. Ngay lập tức, Lý Văn T cởi áo ra, hô lên: Nãy thằng nào đánh tao, ra đây và lao đến đập một phát vào lưng Vi Đức T làm Vi Đức T ngã ra khiến Nông Văn S ngồi cạnh đó cũng bị ngã theo. Lý Văn K thấy vậy lao vào đâm đá Vi Đức T nhiều phát. Nông Văn S và Vi Thế H đánh nhau với Lý Văn T. Vi Thế H đâm một phát vào ngực Lý Văn T thì bị Lý Văn T đập một phát vào bụng. Nông Văn S đánh nhau tay không với Lý Văn T và bị Lý Văn T đâm một phát chảy máu mũi. Hoàng Văn Đ đập một phát làm Hoàng Văn N ngã ra. Khi Hoàng Văn Đ có ý định tiếp tục đánh Hoàng Văn N thì Hoàng Văn N vùng dậy, rút con dao để trong túi áo ngực ra, dùng tay phải đâm thẳng về phía trước nhiều phát và cầm dao giơ lên cao chém nhiều phát làm Hoàng Văn Đ bị thương một vết ở vùng hố chậu, một vết ở vùng bụng và một vết ở vùng lưng. Hoàng Văn N thấy Lý Văn T đang đánh nhau tay không với Nông Văn S và Vi Thế H nên lao vào đâm chém Lý Văn T nhiều phát khiến Lý Văn T bị thương hai vết ở cánh tay trái, một vết thương ở vùng nách trái và hai vết thương ở vùng lưng. Sau đó, Hoàng Văn N và nhóm bạn bỏ chạy. Hoàng Văn Đ và Lý Văn T bị thương nằm ở cạnh đường và được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 110/2020/PYTT ngày 29-4-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn đã kết luận tỷ lệ thương tích đối với Hoàng Văn Đ: Sẹo vết thương vùng lưng phải: 03%; sẹo vết mô đường trắng giữa: 03%; sẹo vết dẫn lưu trên đường nách giữa phải: 01%; sẹo vết thương hố chậu phải: 03%; sẹo vết thương thành bụng trái: 03%; tổn thương đại tràng ngang, phẫu thuật kết quả tốt, không làm hậu môn nhân tạo: 36%; tổn thương ruột non phẫu thuật kết quả tốt: 26%; tổn thương dạ dày phẫu thuật kết quả tốt: 26%. Tổng tỷ lệ: 63%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 111/2020/PYTT ngày 29-4-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn đã kết luận tỷ lệ thương tích đối với Lý Văn T: Sẹo vết thương 1/3 giữa mặt trước ngoài cánh tay trái: 02%; sẹo vết thương 1/3 giữa mặt trong cánh tay trái: 03%; sẹo vết thương vùng hõm nách trái: 01%; sẹo vết dẫn lưu thành ngực trái: 01%; sẹo vết thương vùng lưng trái: 03%; sẹo vết thương vùng lưng trái: 02%; sẹo vết dẫn lưu vùng lưng trái: 01%; tổn thương dây thần kinh quay trái từ tổn thương 1/3 giữa cánh tay 30%. Tổng tỷ lệ: 38%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HS-ST ngày 31-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ

khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ vào các Điều 280, 357, 468, 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 07 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Hoàng Văn N bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Hoàng Văn Đ số tiền 96.302.564 đồng, được khấu trừ một phần trách nhiệm bồi thường là 21.302.564 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường trực tiếp cho bị hại Hoàng Văn Đ 50.000.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn 20.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: AA/2015/0006289 ngày 28-7-2020. Nay, bị cáo Hoàng Văn N còn phải bồi thường tiếp cho bị hại Hoàng Văn Đ số tiền 5.000.000 đồng. Buộc bị cáo Hoàng Văn N bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Lý Văn T số tiền 68.193.000 đồng, được khấu trừ một phần trách nhiệm bồi thường là 17.193.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường trực tiếp cho bị hại Lý Văn T 10.500.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn 10.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: AA/2015/0006290 ngày 28-7-2020. Nay, bị cáo Hoàng Văn N còn phải bồi thường tiếp cho bị hại Lý Văn T số tiền 30.500.000 đồng. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về lãi suất chậm trả, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, các bị hại Hoàng Văn Đ, Lý Văn T kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Hoàng Văn N và tăng mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho các bị hại.

Tại phiên toà:

Bị hại Hoàng Văn Đ rút một phần nội dung kháng cáo, cụ thể: Bị hại rút kháng cáo về việc tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo, bị hại chỉ kháng cáo về việc tăng mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe gồm các khoản sau: Tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc: 13.209.708 đồng. Tiền thuê xe đi lại: 4.200.000 đồng. Tiền mất thu nhập của bị hại từ ngày bị thương tích đến ngày xét xử phúc thẩm là 247 ngày: 200.000 đồng/ngày x 247 ngày = 49.400.000 đồng. Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 42 ngày nằm viện và điều trị tại nhà: 200.000 đồng/ngày x 42 ngày = 8.400.000 đồng. Tiền bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại từ ngày bị thương tích đến ngày xét xử phúc thẩm là 247 ngày: 58.888 đồng/ngày x 247 ngày = 14.545.336 đồng. Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 50 lần mức lương cơ sở: 1.490.000 đồng/tháng x 50 tháng = 74.500.000 đồng. Tổng các khoản là 164.255.044 đồng.

Bị hại Lý Văn T rút một phần nội dung kháng cáo, cụ thể: Bị hại rút kháng cáo về việc tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo, bị hại chỉ kháng cáo về việc tăng mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe gồm các khoản sau: Tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc và tiền bồi dưỡng sức khỏe: 19.753.000 đồng. Tiền thuê xe đi lại:

15.300.000 đồng. Tiền thuốc nam: 10.000.000 đồng. Tiền mất thu nhập của bị hại từ ngày bị thương tích đến ngày xét xử phúc thẩm là 247 ngày:  $200.000 \text{ đồng/ngày} \times 247 \text{ ngày} = 49.400.000 \text{ đồng}$ . Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 55 ngày nằm viện và điều trị tại nhà:  $200.000 \text{ đồng/ngày} \times 55 \text{ ngày} = 11.000.000 \text{ đồng}$ . Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 50 lần mức lương cơ sở:  $1.490.000 \text{ đồng/tháng} \times 50 \text{ tháng} = 74.500.000 \text{ đồng}$ . Tổng các khoản là 179.953.000 đồng.

Bị cáo chấp nhận tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc, tiền thuê xe đi lại mà bị hại Hoàng Văn Đ yêu cầu; bị cáo chấp nhận tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc và tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền thuê xe đi lại mà bị hại Lý Văn T yêu cầu. Còn các khoản chi phí bồi thường khác mà các bị hại đưa ra, bị cáo không chấp nhận, bị cáo đề nghị giữ nguyên theo quyết định của Bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, các bị hại tự nguyện rút kháng cáo về việc tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo. Việc rút nội dung kháng cáo này là hoàn toàn tự nguyện nên đề nghị đình chỉ xét xử đối với phần rút kháng cáo. Đối với kháng cáo của các bị hại về việc tăng mức bồi thường thiệt hại, thấy rằng: Các chi phí mà cấp sơ thẩm đã chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại là chưa đảm bảo quyền lợi của bị hại. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo chấp nhận tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc, tiền thuê xe đi lại mà bị hại Hoàng Văn Đ đưa ra; chấp nhận tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc và tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền thuê xe đi lại mà bị hại Lý Văn T đưa ra nên không xem xét. Đối với các chi phí khác mà bị hại Hoàng Văn Đ đưa ra, có căn cứ để chấp nhận cụ thể như sau: Tiền mất thu nhập của bị hại là 120 ngày:  $200.000 \text{ đồng/ngày} \times 120 \text{ ngày} = 24.000.000 \text{ đồng}$ . Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 42 ngày nằm viện và điều trị tại nhà:  $200.000 \text{ đồng/ngày} \times 42 \text{ ngày} = 8.400.000 \text{ đồng}$ . Tiền bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại là 120 ngày:  $58.888 \text{ đồng/ngày} \times 120 \text{ ngày} = 7.066.000 \text{ đồng}$ . Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 30 lần mức lương cơ sở:  $1.490.000 \text{ đồng/tháng} \times 30 \text{ tháng} = 44.700.000 \text{ đồng}$ . Đối với các chi phí khác của bị hại Lý Văn T đưa ra có căn cứ để chấp nhận cụ thể như sau: Tiền mất thu nhập của bị hại là 120 ngày:  $200.000 \text{ đồng/ngày} \times 120 \text{ ngày} = 24.000.000 \text{ đồng}$ . Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 55 ngày nằm viện và điều trị tại nhà:  $200.000 \text{ đồng/ngày} \times 55 \text{ ngày} = 11.000.000 \text{ đồng}$ . Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 20 lần mức lương cơ sở:  $1.490.000 \text{ đồng/tháng} \times 20 \text{ tháng} = 29.800.000 \text{ đồng}$ . Trong vụ án này cả hai bị hại đều có lỗi nên khi xem xét trách nhiệm bồi thường thiệt hại cần phải khấu trừ phần lỗi của các bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của các bị hại, sửa Bản án hình sự sơ thẩm về tăng mức bồi thường thiệt hại của bị cáo đối với các bị hại.

Ông Nguyễn Trọng H là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Hoàng Văn Đ trình bày ý kiến: Do bị hại đã rút kháng cáo về việc tăng mức hình phạt tù của bị cáo nên không xem xét vấn đề này. Đối với việc kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại mà bị hại đưa ra ở trên là phù hợp với tỷ lệ

thương tích, phù hợp với các quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị hại, tăng mức bồi thường thiệt hại theo các chi phí mà bị hại đã đưa ra.

Ông Hoàng Mỹ L là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lý Văn T trình bày ý kiến: Do bị hại đã rút kháng cáo về việc tăng mức hình phạt tù của bị cáo nên không xem xét vấn đề này. Đối với việc kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại mà bị hại đưa ra ở trên là phù hợp với tỷ lệ thương tích, phù hợp với các quy định của pháp luật. Trong vụ án này, bị hại không hề có lỗi. Vì vậy, đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị hại, tăng mức bồi thường thiệt hại theo các chi phí mà bị hại đã đưa ra.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Do đó, có căn cứ để xác định: Khoảng 00 giờ 25 phút, ngày 14-02-2020, tại thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hoàng Văn N có hành vi dùng dao nhọn đâm, chém nhiều phát gây thương tích cho bị hại Hoàng Văn Đ với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63%; gây thương tích cho bị hại Lý Văn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 38%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn N về tội Cố ý gây thương tích theo điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị hại Hoàng Văn Đ, Lý Văn T rút kháng cáo về việc tăng mức hình phạt tù của bị cáo. Xét thấy, việc các bị hại rút kháng cáo về việc tăng mức hình phạt tù của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, cần chấp nhận việc rút kháng cáo đó, đình chỉ việc xét xử phúc thẩm về nội dung này; hình phạt tù của bị cáo tại Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm nhận định: Cả hai bị hại đều có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy, nhận định này là không phù hợp vì: Bị hại Hoàng Văn Đ là người đã đánh bị cáo trước, nên bị hại Hoàng Văn Đ có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Bị hại Lý Văn T không đánh bị cáo; khi bị cáo thấy bị hại Lý Văn T đang đánh nhau chân tay không với 02 người bạn của mình, bị cáo đã lao vào dùng dao gây thương tích cho bị hại Lý Văn T, xét tương quan lực lượng, xét diễn biến sự việc; thấy rằng, bị hại Lý Văn T không có lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại của bị hại Hoàng Văn Đ, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc; tiền thuê xe đi lại là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ mới nên chi phí này có sự thay đổi và bị cáo cũng nhất trí bồi thường toàn bộ các khoản chi phí đó theo yêu cầu bị hại đã

đưa ra. Đối với các khoản chi phí khác mà cấp sơ thẩm đã xem xét và quyết định thấy rằng chưa phù hợp với thương tích của bị hại, không đảm bảo quyền lợi của người bị thiệt hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại đưa ra yêu cầu bồi thường các khoản chi phí khác quá cao, không phù hợp với thương tích và quy định của pháp luật. Trên cơ sở quy định về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm ở Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, chấp nhận các khoản sau: Tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc là 13.209.708 đồng. Tiền thuê xe đưa bị hại đi cấp cứu, điều trị là 4.200.000 đồng. Tiền mất thu nhập của bị hại trong 120 ngày: 200.000 đồng/ngày x 120 ngày = 24.000.000 đồng. Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 42 ngày nằm viện và điều trị tại nhà: 200.000 đồng/ngày x 42 ngày = 8.400.000 đồng. Tiền bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại trong 120 ngày: 58.888 đồng/ngày x 120 ngày = 7.066.000 đồng. Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 40 lần mức lương cơ sở: 1.490.000 đồng/tháng x 40 tháng = 59.600.000 đồng. Tổng các khoản là 116.475.708 đồng. Trong vụ án này, xác định bị hại có một phần lỗi nên bị hại không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra, thiệt hại mà bị hại phải tự chịu với số tiền là 26.475.708 đồng. Như vậy, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 90.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường 70.000.000 đồng. Sau khi khấu trừ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 20.000.000 cho bị hại.

[5] Xét kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại của bị hại anh Lý Văn T, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc, tiền bồi dưỡng sức khỏe; tiền thuê xe đi lại là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ mới nên chi phí này có sự thay đổi và bị cáo cũng nhất trí bồi thường toàn bộ các khoản chi phí đó theo yêu cầu bị hại đã đưa ra. Đối với các khoản chi phí khác mà cấp sơ thẩm đã xem xét và quyết định thấy rằng chưa phù hợp với thương tích của bị hại, không đảm bảo quyền lợi của người bị thiệt hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại đưa ra yêu cầu bồi thường các khoản chi phí khác quá cao, không phù hợp với thương tích và quy định của pháp luật. Trên cơ sở quy định về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm ở Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và hướng dẫn của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, chấp nhận các khoản sau: Tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc, tiền bồi dưỡng sức khỏe là 19.753.000 đồng. Tiền thuê xe đưa bị hại đi cấp cứu, điều trị là 15.300.000 đồng. Tiền mất thu nhập của bị hại trong 90 ngày: 200.000 đồng/ngày x 90 ngày = 18.000.000 đồng. Tiền thuốc nam là 3.000.000 đồng. Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong 55 ngày nằm viện và điều trị tại nhà: 200.000 đồng/ngày x 55 ngày = 11.000.000 đồng. Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 27 lần mức lương cơ sở: 1.490.000 đồng/tháng x 27 tháng = 40.230.000 đồng. Tổng các khoản 107.283.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường 20.500.000 đồng. Sau khi khấu trừ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền 86.783.000 cho bị hại.

[6] Vì vậy, có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị hại về việc tăng mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đề nghị nào phù hợp với nhận định trên thì được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp với nhận định trên thì không được chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị hại không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm Bị cáo phải bồi thường tiếp tổng cộng 106.783.000 đồng nên bị cáo có nghĩa vụ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong vụ án hình sự là 5.339.000 đồng. Tuy nhiên, do bị cáo người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị miễn án phí nên bị cáo được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15, điểm c, g khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 342, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị hại Hoàng Văn Đ, Lý Văn T về việc tăng mức hình phạt tù của bị cáo Hoàng Văn N. Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HS-ST ngày 31-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Hoàng Văn N có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Chấp nhận kháng cáo của các bị hại Hoàng Văn Đ, Lý Văn T về việc tăng mức bồi thường thiệt hại; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2020/HS-ST ngày 31-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn về mức bồi thường thiệt hại của bị cáo Hoàng Văn N đối với các bị hại Hoàng Văn Đ, Lý Văn T, cụ thể như sau:

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 274, 275, 357, 468, 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3.1. Bị cáo Hoàng Văn N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Hoàng Văn Đ với tổng số tiền là 90.000.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo Hoàng Văn N đã bồi thường tổng số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng), trong đó: Gia đình bị cáo Hoàng Văn N đã bồi thường trực tiếp cho gia đình bị hại Hoàng Văn Đ số tiền 50.000.000 đồng và ngày 28-7-2020, gia đình bị cáo Hoàng Văn N đã nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án

dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên lai thu tiền số: AA/2015/0006289. Sau khi khấu trừ, bị cáo Hoàng Văn N còn phải bồi thường tiếp cho bị hại Hoàng Văn Đ số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

3.2. Bị cáo Hoàng Văn N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Lý Văn T với tổng số tiền là 107.283.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo Hoàng Văn N đã bồi thường tổng số tiền 20.500.000 đồng (hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng), trong đó: Gia đình bị cáo Hoàng Văn N đã bồi thường trực tiếp cho gia đình bị hại Lý Văn T số tiền 10.500.000 đồng và ngày 28-7-2020, gia đình bị cáo Hoàng Văn N đã nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên lai thu tiền số: AA/2015/0006290. Sau khi khấu trừ, bị cáo Hoàng Văn N còn phải bồi thường tiếp cho bị hại Lý Văn T số tiền 86.783.000 đồng (tám mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15, điểm c, g khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4.1. Về án phí sơ thẩm: Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự cho bị cáo Hoàng Văn N.

4.2. Về án phí phúc thẩm: Các bị hại Hoàng Văn Đ, Lý Văn T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Tòa HS, HS vụ án.

**Nguyễn Thị Hoa**